

**DANH SÁCH NGƯỜI BỆNH CHƯA ĐẾN LẤY PHẦN CHÊNH LỆCH THỪA GIỮA SỐ TIỀN BỆNH NHÂN
TẠM ỨNG VIỆN PHÍ VÀ SỐ TIỀN BỆNH NHÂN PHẢI ĐÓNG TRONG QUÁ TRÌNH NẪM ĐIỀU TRỊ**

(Kèm theo thông báo số: 25/TB-BVPBNS1 ngày 3/9/2026)

STT	Tên bệnh nhân	Địa chỉ	Ngày viết hóa đơn	Số tiền còn phải trả lại Bệnh nhân
1	Phườn Văn Cương	Thọ Xương - TP BG	14/9/2021	32.300
2	Đỗ Thị Hoa	Châu Minh - Hiệp Hòa	17/9/2021	122.400
3	Hoàng Trọng Phiên	Yên Mỹ - Lạng Giang	24/09/2021	121.800
4	Dương Thị Ngân	Đồng Vương - Yên Thế	05/10/2021	8.000
5	Đỗ Thị Hoa	TT Nénh Việt Yên	18/10/2022	22.400
6	Dương Văn Bạ	Yên sơn - Lục Nam	17/10/2021	404.100
7	Tạ Thị Xuân	Kiên Thành - Lục Ngạn	08/11/2021	404.100
8	Vi Văn Đức	Tam dị - Lục Nam	16/11/2022	404.100
9	Vi Văn Lăn	Biên Sơn - Lục Ngạn	29/11/2022	404.100
10	Nguyễn Thị Bích	Ngọc Vân - Tân Yên	30/11/2021	404.100
11	Đặng Văn Bằng	Đồng Kỳ - Yên Thế	05/01/2022	404.100
12	Nguyễn Văn Thật	Vũ xá - Lục Nam	06/01/2022	404.100
13	Hoàng Văn Trọng	Tiền Thắng -Yên Thế	17/12/2022	48.800
14	Hoàng Thị Ngọc	Lam cốt - Tân Yên	28/01/2022	61.500
15	Nguyễn Thị Trình	Ninh Sơn - Việt Yên	21/02/2022	404.100
16	Vi Thị Hương	Phúc Hòa - Tân Yên	11/02/2022	404.100
17	Vũ Thị Vân	Đại Hóa - Tân Yên	14/03/2022	404.100
18	Nguyễn Văn Phương	Phương Sơn - Lục Nam	26/04/2022	44.400
19	Nguyễn Văn Chung	Cao xá - Tân Yên	12/05/2022	404.100
20	Vũ Công Huân	Dương Đức - Lạng Giang	17/06/2022	404.100
21	Nguyễn Thị Na (hủy hóa đơn)	Tân Dĩnh - Lạng Giang	29/07/2022	116.200
22	Nguyễn Thị Tám (hủy HĐ)	Việt Lập - Tân Yên	05/08/2022	33.759
23	Khoa cấp cứu(150-180)	Bệnh viện phổi BG	12/10/2022	15.000
24	Phan Thị Mẫn	Hủy hóa đơn tiền thù		39.200
25	Nguyễn Thị Hòa	Hủy hóa đơn tiền thù		34.000
26	Nguyễn Văn Mẹo	Hương lạc - Lạng Giang-T.Bắc Giang	09/11/2022	360.200
27	Nguyễn Thị Thu	Thị trấn Bồ Hạ - Yên Thế Bắc Giang	30/1/2023	500.000
28	Lương Xuân San	Thị trấn Nénh - Huyện Việt Yên - Bắc Giang	12/1/2023	256.200
29	Phạm Thị Thúy	Xã Yên Lư - Yên Dũng - T.Bắc Giang	13/1/2023	315.800
32	Lưu Thị Quang	Ngọc Vân - Huyện Tân Yên - T.Bắc Giang		500.000
35	Phan Văn Viên	Bảo Đài - Lục Nam - Bắc Giang	1/3/2023	1.000.000
36	Nguyễn Văn Hùng	kép - Lạng Giang - T. Bắc giang	6/3/2023	371.300

STT	Tên bệnh nhân	Địa chỉ	Ngày viết hóa đơn	Số tiền còn phải trả lại Bệnh nhân
37	Đặng Đình Phương	Việt Tiến - Việt Yên - T.Bắc Giang	26/4/2023	500.000
38	Triệu Thị Phụng	Song Mai - TP.Bắc Giang	5/4/2023	404.100
40	Hoàng Thị Câu	Thị trấn vôi - Lạng giang	23/5/2023	500.000
42	Hà Văn Thủy	Xã đình trì - TP.Bắc Giang	20/6/2023	500.000
43	Khuong Văn Hoàn	Tân sỏi -Yên Thế - Bắc Giang	30/6/2023	179.800
45	Vi Văn Lìm	Biên Sơn - Lục Ngạn - Bắc Giang	14/7/2023	39.597
48	Nguyễn Thị Thân	Đồi Ngô - Lục nam	4/10/2026	434.800
49	Nguyễn Văn Khánh	Phúc Hòa - Tân Yên	25/12/2023	249.900
50	Đào Viết Tường	Thọ Xương - TP BG	20/5/2024	522.000
51	Đào Thị Minh	Phương Sơn -Lục Nam	14/6/2026	242.000
52	Vi Thị Quỳnh	Văn Quang - Lạng Sơn	22/7/2024	248.000
54	Dương Thị Ngân	La lanh - Đồng Vương - Yên Thế	27/9/2023	48.600
55	Thân Văn Xô	Quang Thịnh - Lạng Giang - Bắc Giang	8/9/2023	21.000
56	Nguyễn Thị Tiếp	Song Mai - TP.Bắc Giang	6/9/2023	4.100
57	Trần Thị Hương	Huyền Sơn - Lục Nam- Bắc Giang	27/10/2023	130.400
58	Nguyễn Văn Đường	Ngọc Sơn - Hiệp Hoà- Bắc Giang	9/11/2023	359.700
59	Trần Văn Thịnh	Hồng Thái - Việt Yên - Bắc Giang	20/12/2023	266.400
60	Giáp Thị Quỳnh	Thôn mai phượng - Phường tự lạn - Bắc Ninh	30/7/2025	254.600
61	Nguyễn Văn Lý	Hương sơn - Lạng Giang	21/4/2024	315.900
62	Nguyễn Năng Hoài	Lan mẫu - Lục Nam	30/12/2024	398.500
63	Nguyễn Quang Minh	Dĩnh kế - TP.Bắc Giang	5/2/2025	58.600
64	Đặng Văn mạo	Việt tiến - Việt Yên	6/3/2025	86.900
65	Nguyễn Đức bầy	Đông phú - Lục Nam	20/3/2025	11.800
66	Dương Văn Thái	Việt tiến - Việt Yên	9/5/2025	324.300
67	Hoàng Văn Tuyên	Mỹ Thái - Lạng Giang	13/5/2025	261.700
70	Nguyễn Mạnh Dũng	Am hà - Tuấn Đạo - Bắc Ninh	29/08/2025	311.800
71	Chu Văn Mạnh	Cao Lôi, Vân hà	10/12/2025	606.432
72	Nguyễn Thị Bằng	Phúc Tân, Phúc Thọ , Lâm Hà, Lâm Đồng	11/11/2025	364.600
73	Đặng Quang Tôn	Chùa , Tân Dĩnh, Bắc Ninh	05/01/2026	386.900

STT	Tên bệnh nhân	Địa chỉ	Ngày viết hóa đơn	Số tiền còn phải trả lại Bệnh nhân
74	Phùng Thị Lý	Thôn Dùm, Nghĩa Phương	09/01/2026	265.800
75	Nguyễn Hữu Tuyên	Xuân Cẩm, Cẩm Lý	13/01/2026	1.500.000
76	Nguyễn Văn Tâm	Bình An, Lục Nam	16/01/2026	248.400
77	Khổng Thị Chín	Đồng Sơn, Tiên Phong	20/01/2026	410.100
78	Lưu Văn Đường	Đèo , Nhã Nam	26/01/2026	80.200
79	Nguyễn Thị Nghĩa	Đồng Bục, Tam Tiến	23/02/2026	500.000
80	Trần Thị Lê	Thống Nhất, Lạng Giang	16/03/2026	364.600
81	Hoàng Thế Nghiệp	Núi Lim, Tam Tiến	16/03/2026	248.400
82	Nguyễn Đình Lạc	Khu 34, Phường Đa Mai,	23/03/2026	386.900
83	Đàm Đức Long	Biên Đông, Cảnh Thụy	13/04/2026	27.771
84	Nguyễn Văn Được	Thôn Giữa, Tiên Lục	05/05/2026	80.900
85	Nguyễn Mạnh Hùng	Hùng Vương, Bắc Ninh	05/05/2026	460.200
86	Dương Thảo Hà	Vương Văn Trà, Phường Bắc Giang	06/05/2026	500.000
87	Nguyễn Thị Hoa	Quyết Chiến, phường Tân An	18/05/2026	460.200
88	Phan Đình Thứ	Phường Tân An, Bắc Ninh	19/05/2026	347.000
Tổng cộng				22.765.359

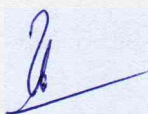
Bảng chữ: Hai hai triệu, bảy trăm sáu mươi năm nghìn, ba trăm năm chín đồng

Lập Biểu



Lê Thị Đào

Kế toán trưởng



Nguyễn Thị Thu Thảo

